TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KONT** **TỈNH KONT**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 188/2019/QĐST-HNGĐ.	*Kon T, ngày 24 tháng 07 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 357/2019/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 07 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1982.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Quốc T, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: Số 838 Phan Đình P, thành phố KonT, tỉnh KonT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 07 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 07 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn, giữa:

Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1982.

Anh Nguyễn Văn Quốc T, sinh năm 1980.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Quốc T thỏa thuận - thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn Quốc T tự nguyện thỏa thuận giao 02 con chung Nguyễn Phạm Tường V, sinh ngày 17/01/2011 và Nguyễn Trí T, sinh

ngày 15/04/2018 cho chị Phạm Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Văn Quốc T cấp dưỡng nuôi con chung, mỗi tháng 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng) (2.500.000 đồng/ 1 con/ một tháng),* kể từ tháng 08-2019 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn Quốc T được quyền thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Căn cứ khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015. Kể từ ngày chị Phạm Thị Thu H có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con mà anh Nguyễn Văn Quốc T không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng anh T còn phải chịu khoản tiền lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật này; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ Điều 144; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 5 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Phạm Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Quốc T tự nguyện thỏa thuận mỗi người nộp 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Phạm Thị Thu H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho anh Nguyễn Văn Quốc T, nên số tiền án phí ly hôn sơ thẩm mà chị H phải nộp là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng* và nhận nộp thay 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001427 ngày 10/07/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố KonT. Chị Phạm Thị Thu H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố;
- UBND p. Quang T, tp KonT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Văn Tuấn